

6. Được ký các hợp đồng in, đúc tiền, hợp đồng sản xuất và tiêu thụ tiền lưu niệm của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Cục trưởng

1. Giúp Cục trưởng tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cục; trực tiếp chỉ đạo, điều hành một số mặt công tác theo phân công của Cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

2. Được ký thay Cục trưởng trên các văn bản hành chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của Cục theo sự phân công của Cục trưởng.

3. Khi Cục trưởng vắng mặt, một Phó Cục trưởng được ủy quyền điều hành, giải quyết các công việc của Cục và chịu trách nhiệm về những việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Cục trưởng có mặt.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

THÔNG TƯ số 08/2004/TT-NHNN
ngày **03/12/2004** sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số **06/2001/TT-NHNN** ngày **24/8/2001** của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện Quyết định số **46/2001/QĐ-TTg** ngày **04/4/2001** của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ **2001 - 2005** đối với hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Để hướng dẫn thực hiện việc xuất, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước phù hợp với điều kiện hiện nay, Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 06/2001/TT-NHNN ngày 24/8/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005 đối với hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Sửa đổi tiết 2.2 và 2.3 của điểm 2 Mục II như sau:

“2.2. Chậm nhất sau 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đầy đủ giấy tờ của đơn vị có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng quy định tại mục 1, 2, 3 trong Phụ lục số 01 của Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước

(Cục Phát hành và Kho quỹ) có văn bản chấp thuận cho đơn vị được nhập khẩu. Trường hợp từ chối đề nghị của đơn vị, Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ) phải có văn bản trả lời rõ lý do.

2.3. Các mặt hàng quy định tại mục 4, 5, 6, 7, 8 trong Phụ lục 01 của Thông tư này là những mặt hàng do Ngân hàng Nhà nước độc quyền quản lý và sử dụng. Nhà máy in tiền Quốc gia được phép nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng này khi được sự đồng ý bằng văn bản của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước”.

2. Bổ sung tiết c điểm 3 Mục III như sau:

“c. Trong thời gian 01 tháng kể từ ngày hàng hóa chính thức đưa vào sử dụng, đơn vị sử dụng phải báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ) về tình hình sử dụng

hàng hóa nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước”.

3. Sửa đổi về từ ngữ trong một số điểm của Thông tư số 06/2001/TT-NHNN như sau:

3.1. Thay cụm từ “Vụ Nghiệp vụ phát hành và Kho quỹ” bằng cụm từ “Cục Phát hành và Kho quỹ” tại tiết 2.1 điểm 2 Mục II và tiết c, điểm 2 Mục III.

3.2. Thay cụm từ “Vụ Trưởng Vụ Nghiệp vụ phát hành và Kho quỹ” bằng cụm từ “Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ” tại tiết b, điểm 1 Mục III.

4. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC
Phó Thống đốc

Nguyễn Thị Kim Phụng